TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C T** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2018/HS-ST
Ngày 16/11/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C T, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Hồng Thắng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thủy

2.Ông Phạm Hữu Quảng

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Thành - Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C T, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Lam Xuân Cao - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 11 năm 2018, tại Tòa án nhân dân huyện C T, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2018/TLST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2018/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo: **Đào Văn T -** Sinh ngày 09/6/1980, tại huyện C T , tỉnh Quảng Ninh; Nơi cư trú: Thôn N Đ , xã Đ T , huyện C T , tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá (học vấn): lớp 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đào Ngọc T (đã chết) và bà Vũ Thị Ch ; Vợ là Phạm Thị Th và có 02 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2012; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 08/9/2017 bị công an huyện C T xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.000.000 đồng về hành vi đánh bạc; Bị tạm giữ từ ngày 09/8/2018 đến ngày 18/8/2018, Hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Những người làm chứng: Các anh Vũ Đức Kh , Mai Chí Th , Vũ Khắc Th , Phạm Văn H. Đều vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Đào Văn T có ý định đánh bạc từ trước bằng hình thức bán lô, đề thắng thua bằng tiền dựa vào kết quả xổ số Miền Bắc mở thưởng vào hồi 18 giờ 30 phút hàng ngày để kiểm lời, nên khoảng 15 giờ 45 phút ngày 09/8/2018. T ngồi trước cửa nhà mình tại thôn N Đ , xã Đ T , huyện C T để xem có ai mua số lô, đề không thì bán. Một lúc sau lần lượt có anh Mai Chí Th và anh Vũ Đức Kh đến gặp và bảo Tài bán cho một số Lô, Đề. T đồng ý lấy mảnh giấy bạc ghi bán cho anh Kh gồm Đề

28=300.000đồng, 16=300.000đồng, 68=300.000đồng; 86= 300.000đồng; các số 56, 65, 88, 67, 76,18, 81 mỗi số =200.000 đồng. Lô xiên 28-56-65 =300.000đồng. Tổng số tiền anh Kh mua là 2.900.000đồng. Tiếp đến anh Th cũng bảo T bán cho một số Lô, Đề. T đồng ý liền xé một mảnh vỏ bao thuốc lá Thăng Long để ghi bán cho anh Th gồm Đề 28=500.000đồng; 81=300.000đồng, Lô 28=500.000đồng, 16=300.000 đồng; các số xiên 3 gồm 63-39-52=500.000đồng, 16-81-28=500.000đồng. Tổng số tiền anh Th mua số lô, đề của Tài là 2.600.000 đồng, anh Th đã trả cho Tài 2.500.000 đồng còn nợ lại 100.000đồng. Sau khi Th mua số lô, đề xong thì anh Kh tiếp tục mua các số Đề ba càng gồm các số 785, 983, 228, 184 mỗi số 50.000đồng; 730=100.000đồng, 963=70.000đồng. Số tiền anh Kh mua lần hai là 370.000đồng. Sau khi bán được số lô, đề, T đã ghi lại vào vỏ hộp thuốc lá Thăng Long để theo dõi. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày khi anh Kh trả cho Tài tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng thì bị Công an huyện C T, bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng là các phơi lô, đề và 13.200.000đồng cùng một số tài sản khác.

Tại biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện C T lập hồi 16 giờ 15 phút ngày 09/8/2018 tại thôn N Đ, xã Đ T, huyện C T thể hiện *"Hồi 16 giờ 00 phút, ngày 09/8/2018 tại sân trước cửa nhà của Đào Văn T, tổ công tác công an huyện C T bắt quả tang Đào Văn T, Mai Chí Th, Vũ Đức Kh đang đánh bạc dưới hình thức đánh Lô, Đề"*

Vật chứng thu giữ gồm:

Thu giữ tại túi quần bò phía sau, bên phải của Mai Chí Th 01 tờ giấy hình chữ nhật (loại giấy vỏ bao thuốc lá Thăng Long) trên tờ giấy có ghi các chữ số: 63-39-52=500, 16-81-28=500, Đề 28=500, lô 28=500,16=300, 81=300.

Thu giữ trong tay phải của Vũ Đức Kh 01 tờ tiền Polyme mạnh giá 50.000đ; 01 tờ tiền Polyme mệnh giá 100.000đ và 01 tờ giấy hình chữ nhật (loại giấy bạc) trên tờ giấy có ghi các chữ số: 28=300, 16=300, x 3) 28-56-65=300, Đề 56, 65, 88, 67, 76, 18, 81 x200, 68-300, 86-300.

Thu giữ của Đào Văn T: Thu tại túi quần bò phía trước, bên phải số tiền 12.700.000đồng; Thu giữ tại túi quần bò bên trái, phía trước 01 điện thoại di động NOKIA C1 màu đen, đã qua sử dụng; Thu giữ tại nền sân, trước cửa nhà, cạnh phản uống nước, dưới vị trí Đào Văn T ngồi 01 tờ giấy có hình dạng không xác định (loại giấy vỏ bao thuốc lá Thăng Long). Trên tờ giấy có ghi các chữ số: Đề 28-300, 16-300, 56,65,88,76,67,18, 81 x 200, 28-500, 68-300, 86-300, xiên 28-56-65=300, 16-81-28=500, lô 28=500; 01 tờ giấy có hình dạng không xác định (loại giấy vỏ bao thuốc lá Thăng Long) trên tờ giấy có ghi các chữ số: 28=800, 16=300, 56=200, 65=200, 3C. 785=50, 983=50, 228=50, 184=50, 730=100, 963=70 và một tờ tiền Polyme mệnh giá 500.000đồng.

Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra bị cáo ĐàoVăn T đều khai:

Khoảng gần 16 giờ ngày 09/8/2018 bị cáo đang ở nhà thì có anh Th và chú H đến chơi uống nước, Th chơi bi-a, một lúc sau Kh đến và cùng ngồi uống nước. Trong lúc ngồi uống nước, mọi người nói đến chuyện đánh đề và Kh có hỏi bị cáo có bán số lô, số đề không. Thấy nói vậy bị cáo hám lợi trước mắt, đã đồng ý bán số lô, số đề cho Kh, sau đó Th cũng hỏi mua, bị cáo cũng đồng ý bán. Bị cáo đã bán cho Kh với số tiền là 3.270.000 đồng, Kh đưa cho bị cáo số tiền 3.400.000 đồng, bị cáo chưa kịp trả lại 130.000 đồng tiền thừa cho Kh thì bị cơ quan công an bắt quả tang. Còn đối với Th, Th mua số lô, số đề của bị cáo với số tiền 2.600.000đ, Th mới đưa cho bị cáo 2.500.000đồng, Th còn nợ của bị cáo 100.000đồng. Khi bán số đề cho Th và Kh bị cáo lấy luôn giấy của bao thuốc lá Thăng Long ghi "Phơ" cho Th và Kh, còn vỏ hộp thuốc lá Thăng Long bị cáo dùng đề ghi lại những số lô, số đề đã bán và số tiền để theo dõi.

Người làm chứng Vũ Đức Kh khai tại cơ quan điều tra: Khoảng 16 giờ ngày 09/8/2018 tôi đến nhà anh T ở thôn N Đ, xã Đ T, huyện C T để đánh Lô, Đề. Tôi hỏi anh T đánh Lô đề, anh T đồng ý, tôi đánh Lô, Đề với anh T hết 3.270.000 đồng. Anh T lấy 01 tờ giấy vỏ bao thuốc lá Thăng Long ghi "phơ" cho tôi.

Người làm chứng Mai Chí Th khai: Khoảng 15 giờ 45 phút ngày 09/8/2018 tôi đến nhà anh T chơi, đến khoảng 16 giờ cùng ngày tôi đánh lô, đề với anh T hết 2.600.000 đồng, tôi đưa cho anh T 2.500.000đồng và nợ lại anh T 100.000 đồng. Anh T lấy một tờ giấy vỏ bao thuốc lá Thăng Long để ghi "phơ" cho tôi

Tại bản cáo trạng số 05/CT-VKS-CT ngày 24/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C T, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Đào Văn T về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên có ý kiến: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ và vật chứng đã được thu thập trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận bị cáo Đào Văn T đã có thực hiện hành vi đánh bạc như bản cáo trạng đã nêu. Đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng khoản 1 Điều 321 và các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đào Văn T với mức hình phạt từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng về tội đánh bạc. Về vật chứng tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền đánh bạc là 5.770.000đồng, trả lại cho bị cáo số tiền 7.300.000 đồng, nhưng tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu, Viện kiểm sát truy tố bị cáo là không oan, bị cáo rất ân hận về việc làm của mình và đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì kinh tế gia đình bị cáo rất khó khăn, con bị cáo còn nhỏ, vợ bị cáo sức khỏe yếu, bị cáo là lao động chính trong gia đình, nghề nghiệp làm ruộng và làm biển thu nhập thấp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh

tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] ***Về hành vi, quyết định tố tụng*** của Cơ quan điều tra Công an huyện C T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử sơ thẩm, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] ***Về hành vi bị truy tố của bị cáo:*** Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng là những đối tượng trực tiếp mua số lô, số đề của bị cáo, phù hợp với vật chứng và các tài liệu chứng cứ khác. Như vậy đủ cơ sở kết luận vào khoảng 16 giờ ngày 09/8/2018 tại nhà ở của Đào Văn T, thuộc thôn N Đ, xã Đ T, huyện C T, tỉnh Quảng Ninh, bị cáo Đào Văn T đã có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền bằng hình thức mua bán số Lô, số Đề với anh Vũ Đức Kh và anh Mai Chí Th. Số tiền dùng để đánh bạc là 5.870.000 đồng

Hành vi bán số lô, số đề cho người khác của bị cáo đã xâm phạm trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội ở địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, do đó bị cáo đã phạm vào tội đánh bạc theo qui định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện C T truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự qui định :

"1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm."

[3] ***Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:*** Bị cáo không có các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] ***Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*** Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo văn hóa thấp, nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo nên xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo qui định tại điểm i và điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, Tuy nhiên cũng chỉ xem xét ở mức độ vừa phải vì bị cáo đã từng bị cơ quan công an huyện C T xử phạt vi phạm hành chính cũng về hành vi đánh bạc chưa hết thời hiệu để được coi là chưa bị xử phạt phạm hành chính.

[5]***Về loại hình phạt áp dụng***: Bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng với động cơ vụ lợi. Bị cáo làm nông nghiệp, thu nhập thấp, các con của bị cáo còn nhỏ, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Nên áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo cũng đủ giáo dục răn đe đối với bị cáo.

[6]. Đối với anh Vũ Đức Kh và anh Mai Chí Th có hành vi đánh bạc với bị cáo T, nhưng chưa đến mức phải chịu trách nhiệm hình sự, cơ quan Công an đã xử phạt vi phạm hành chính đối với anh Kh và anh Th. Việc xử lý này là phù hợp pháp luật.

[7] ***Về xử lý vật chứng:*** Ngoài những tờ giấy vỏ bao và vỏ hộp thuốc lá Thăng Long ghi những con số, cơ quan công an có thu giữ của Vũ Đức Kh 150.000đồng, thu của bị cáo Đào Văn T 01 chiếc điện thoại Nokia đã qua sử dụng và 13.200.000 đồng trong đó có 130.000đồng của anh Kh do bị cáo Tài chưa trả lại anh Kh. Trong quá trình điều tra cơ quan Công an đã trả lại anh Kh 280.000đồng và trả lại cho bị cáo T 01 chiếc điện thoại Nokia, việc trao trả lại này là phù hợp pháp luật vì số tiền 280.000 đồng là tài sản của anh Kh và chiếc điện thoại của bị cáo T không dùng vào việc phạm tội. Số tiền 13.070.000 đồng hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện C T, trong đó có 5.770.000 đồng là tiền do phạm tội đánh bạc mà có nên tịch thu sung quĩ Nhà nước theo qui định tại điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Còn lại số tiền 7.300.000 đồng là tài sản của bị cáo T không liên quan đến việc phạm tội , nên trả lại cho bị cáo T theo qui định tại điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, nhưng giữ lại để đảm bảo thi hành án.

[7] ***Về án phí***: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo **Đào Văn T** phạm tội "Đánh bạc".

2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Đào Văn T số tiền 25.000.000đ *(Hai mươi lăm triệu đồng)*.

3. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu sung quĩ Nhà nước số tiền 5.770.000đ *(Năm triệu bảy trăm bảy mươi nghìn đồng)* và trả lại cho bị cáo Đào Văn T số tiền 7.300.000 đồng *(Bảy triệu ba trăm nghìn đồng)* nhưng tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án, trong tổng số tiền 13.070.000 đồng hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện C T *(theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an huyện C T và Chi Cục thi hành án dân sự huyện C T ngày 31/10/2018).*

4. Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và

sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Đào Văn T phải chịu 200.000đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Án xử sơ thẩm công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 *(Mười lăm)* ngày kể từ ngày tuyên án *(16/11/2018).*

Nơi nhận:
- Bị cáo;
-VKSND huyện C T;
-CA huyện C T;
-THADS huyện C T;
- THAHS;
-Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đoàn Hồng Thắng